

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /BC-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 và công tác chuẩn bị năm học 2026 - 2027

Năm học 2025 - 2026 là năm học đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và các Nghị quyết, Nghị định, Quyết định quan trọng về lĩnh vực giáo dục như: Nghị quyết 218/2025/QH15 của Quốc hội ban hành ngày 26 tháng 6 năm 2025 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Nghị quyết này đặt ra mục tiêu đến năm 2030, 100% tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030 và ban hành Quyết định số 1220/QĐ-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2025 Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030 của Bộ GDĐT; Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 25 tháng 02 năm 2025 phê duyệt Quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nghị quyết của Quốc hội, Thành phố Hồ Chí Minh hợp nhất với các tỉnh Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025. Với thế mạnh là những địa phương phát triển hàng đầu trong vùng Đông Nam Bộ và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, 3 địa phương hợp nhất đã tạo nên một tiềm lực mạnh mẽ về kinh tế, tài chính, dịch vụ, khoa học công nghệ và giáo dục; các chủ trương, chính sách và các chương trình phát triển giáo dục tập trung vào mục tiêu then

chốt là phát triển toàn diện giáo dục đào tạo, tiệm cận trình độ khu vực và quốc tế. Tuy nhiên, bối cảnh năm học 2025 – 2026 vẫn tiềm ẩn nhiều thách thức đối với ngành giáo dục và đào tạo trong điều kiện các trường thuộc khu vực ngoại thành, vùng ven còn thiếu cơ sở vật chất, nhân lực, khó khăn trong việc đảm bảo chất lượng đồng đều.

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Quy mô mạng lưới trường, lớp học

STT	Ngành học, bậc học	Tổng số trường			Tổng số lớp học		
		Tổng cộng	Công lập	Ngoài công lập	Tổng cộng	Công lập	Ngoài công lập
Tổng cộng		3.539	2.180	1.359	78.117	56.319	21.798
A.	MN+PT	2.114	1.324	76.547	54.759	21.788	21.267
1	Mầm non	694	1.138	24.180	7.717	16.463	15.942
2	Tiểu học	822	783	39	25.398	23.517	1.881
3	THCS	494	462	32	18.271	16.735	1.536
4	THPT	290	175	115	8.698	6.790	1.908
B	Khác	101	66	35	1.570	1.560	10
5	GDTX	45	44	1	1570	1560	10
6	GD CB, TT HTPT GDHN	56	22	34			

Bảng 1: Quy mô trường, lớp năm học 2025 - 2026 (toàn Thành phố)

Năm học 2025 - 2026, sau sắp xếp đơn vị hành chính, Thành phố Hồ Chí Minh (mới) có 168 đơn vị hành chính cấp xã (113 phường, 54 xã và 01 đặc khu). Toàn Thành phố có 3.438 trường học từ mầm non đến trung học phổ thông (2.114 trường công lập và 1.324 trường ngoài công lập) - quy mô lớn nhất cả nước. Ngoài ra còn có 3.332 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập và các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài. Mạng lưới trường, lớp tiếp tục được mở rộng nhưng phân bố không đồng đều giữa các địa bàn.

2. Tổng số trẻ em, học sinh, học viên

Năm học 2025 - 2026, toàn Thành phố có 2.594.446 học sinh từ mầm non đến phổ thông, đồng nhất cả nước.

STT	Ngành học, bậc học	Học sinh		
		Tổng cộng	Công lập	Ngoài công lập
	Tổng cộng	2.651.713	2.202.304	449.409
A.	Mầm non + Phổ thông	2.581.527	2.134.139	447.388
1	Mầm non	526.593	210.798	315.795
2	Tiểu học	951.312	911.928	39.384
3	THCS	762.088	725.373	36.715
4	THPT	341.534	286.040	55.494
B	Khác	70.186	68.165	2.021
5	GDTX	65296	64837	459
6	GD chuyên biệt, TT HTPT giáo dục hòa nhập	4.890	3.328	1.562

*Bảng 2: Tổng số trẻ em, học sinh, học viên năm học 2025 – 2026
(toàn Thành phố)*

Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 3 - 5 tuổi ra lớp đạt 95,1%, riêng trẻ 5 tuổi đạt 99,16%; hoàn thành 100% phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở mức độ 3; tỷ lệ chuyển cấp từ trung học cơ sở lên trung học phổ thông đạt 96,42%.

Tỉ lệ học sinh không có thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh chiếm khoảng 24%; số lượng học sinh tăng cơ học hàng năm dao động từ 50 ngàn đến 60 ngàn học sinh. Đây cũng là một áp lực rất lớn trong việc đảm bảo trường lớp hàng năm.

3. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục (tính đến hết tháng 6/2026).

a) Mầm non:

- Tổng số Cán bộ quản lý là 3.917. Trình độ chuyên môn: Trung cấp 159, Cao đẳng 413, Đại học 2.873, Thạc sĩ 472.

- Tổng số Giáo viên là 41.336. Trình độ chuyên môn: Trung cấp 7.117, Cao đẳng 12.157, Đại học 21.896, Thạc sĩ 165. Tiến sĩ 01.

b) Tiểu học:

- Tổng số Cán bộ quản lý là 2.034. Trình độ chuyên môn: Đại học 1.373, Thạc sĩ 655, Tiến sĩ 06.

- Tổng số Giáo viên là 36.942. Trình độ chuyên môn: Cao đẳng 1.542, Đại học 34.658, Thạc sĩ 742.

c) Trung học cơ sở:

- Tổng số Cán bộ quản lý là 1.231. Trình độ chuyên môn: Cao đẳng 6, Đại học 713, Thạc sĩ 502, Tiến sĩ 10.

- Tổng số Giáo viên là 29.688. Trình độ chuyên môn: Trung cấp 20, Cao đẳng 776, Đại học 26.977, Thạc sĩ 1.906, Tiến sĩ 4.

d) Trung học phổ thông:

+ Tổng số Cán bộ quản lý là 743. Trình độ chuyên môn: Đại học 301, Thạc sĩ 421, Tiến sĩ 21.

+ Tổng số Giáo viên là 17.583 (trong đó trình độ chuyên môn: Đại học 13.641, Thạc sĩ 3.910, Tiến sĩ 32).

e) Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên:

+ Tổng số Cán bộ quản lý là 101 (trong đó Giám đốc: 37, Phó Giám đốc: 64). Trình độ chuyên môn: Đại học 45, Thạc sĩ 55, Tiến sĩ 1.

+ Tổng số Giáo viên là 1.231 (trong đó trình độ chuyên môn: Đại học 1.068, Thạc sĩ 226, Tiến sĩ 1)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đổi mới quản trị nhà trường, đẩy mạnh tự chủ

Trong bối cảnh chung hiện nay, bên cạnh những cơ hội, ngành giáo dục và đào tạo Thành phố cũng gặp không ít khó khăn, thách thức, có sự thay đổi lớn về số lượng và cơ cấu trường lớp, học sinh sau khi sáp nhập. Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tăng lên 250 đơn vị, phân tán trên địa bàn rộng lớn, điều kiện kinh tế - xã hội, cơ chế quản lý tài chính ở 03 địa bàn trước sáp nhập không đồng nhất. Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2026/TT-BTC.

Năm 2025, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến hết năm 2025.

Có 249 đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đã được giao quyền tự chủ tài chính và 01 đơn vị chưa được giao tự chủ tài chính, cụ thể:

a) Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: 205 đơn vị

- Số đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 2): 04 đơn vị.

- Số đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3): 181 đơn vị, gồm:

+ Đơn vị tự bảo đảm từ 70% đến dưới 100% chi thường xuyên: 0 đơn vị,

+ Đơn vị tự bảo đảm từ 30% đến dưới 70% chi thường xuyên: 12 đơn vị,

+ Đơn vị tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên: 169 đơn vị.

- Số đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4): 19 đơn vị.

- Số đơn vị chưa giao tự chủ tài chính: 01 đơn vị (Trường THPT Hoàng Thế Thiện, do đơn vị mới thành lập).

b) Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp: 45 đơn vị

- Số đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 2): 02 đơn vị.

- Số đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3): 42 đơn vị, gồm:

+ Đơn vị tự bảo đảm từ 70% đến dưới 100% chi thường xuyên: 02 đơn vị.

+ Đơn vị tự bảo đảm từ 30% đến dưới 70% chi thường xuyên: 17 đơn vị.

+ Đơn vị tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên: 23 đơn vị.

- Số đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4): 01 đơn vị.

Nhìn chung, các đơn vị sự nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính tài sản và tự chủ sử dụng nguồn tài chính, quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định.

Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của

Sở theo hướng tinh gọn, hiệu quả; qua đó giảm tối thiểu 15% đầu mỗi tổ chức bên trong và giảm 16 biên chế công chức sau sáp nhập.

Trong năm học 2025 - 2026, đã thành lập 05 trường trung học phổ thông mới (Võ Nguyên Giáp, Thoại Ngọc Hầu, Phan Văn Hón, Hà Huy Tập và Trường Tiểu học - Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Lê Thị Riêng) và tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập.

Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 2658/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2026 về việc phê duyệt nội dung thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030.

2. Đảm bảo công bằng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người học; quan tâm đến đối tượng yếu thế, người dân tộc thiểu số, học sinh xã đảo và đặc khu, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo

Thành phố tiếp tục duy trì 56 cơ sở giáo dục chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập và 907 cơ sở giáo dục phổ thông triển khai giáo dục hòa nhập, đáp ứng nhu cầu học tập cho hơn 10.000 học sinh khuyết tật.

Trong kỳ tuyển sinh lớp 10, có 1.515 học sinh thuộc diện tuyển thẳng, gồm 1.412 học sinh khuyết tật, 100 học sinh đạt thành tích thể thao cấp quốc gia và 03 học sinh thuộc dân tộc thiểu số rất ít người.

Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi được duy trì; đặt mục tiêu huy động trẻ 3 - 5 tuổi đạt 93 - 96% giai đoạn 2026 - 2028 và trên 97% vào năm 2030. Chuyển đổi số trong phổ cập, xóa mù chữ được triển khai đồng bộ, dữ liệu được hoàn thiện, nâng cao hiệu quả quản lý.

Trong năm 2025, Thành phố đã tham mưu Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 80/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 về quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ cho trẻ em của cơ sở giáo dục mầm non, học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên, học sinh của cơ sở giáo dục chuyên biệt có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; trong đó: hỗ trợ bữa ăn trưa theo mức thực tế phát sinh tại cơ sở giáo dục, tối đa không vượt quá 40.000 đồng/học sinh/ngày; hỗ trợ chi phí các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo mức thực tế phát sinh tại cơ sở giáo dục; hỗ trợ chi phí các nội dung khác theo chương trình của nhà trường ngoài giờ học chính khóa theo mức thực tế phát sinh tại cơ sở giáo dục; hỗ trợ tiền mua đồng phục với mức cụ thể theo cấp học: mầm non 300.000 đồng/trẻ em/năm học; tiểu học 400.000

đồng/học sinh/năm học; trung học cơ sở 450.000 đồng/học sinh/năm học; trung học phổ thông 500.000 đồng/học sinh/năm học.

Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn những hạn chế như: đội ngũ giáo viên giáo dục đặc biệt chưa đồng đều; thiếu nhân viên hỗ trợ và học liệu chuyên biệt.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục

Chất lượng giáo dục mũi nhọn của Thành phố tiếp tục được khẳng định với 288 giải học sinh giỏi quốc gia (trong đó có 10 giải Nhất). Tại Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia, học sinh Thành phố đạt 01 giải Nhất, 03 giải Ba, 06 giải Tư; có 01 dự án được lựa chọn tham dự cuộc thi quốc tế tại Hoa Kỳ. Đồng thời, có 01 học sinh được lựa chọn vào đội tuyển Olympic Tin học quốc tế năm 2026.

a) Giáo dục mầm non

Năm học 2025 - 2026, Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và bảo đảm an toàn cho trẻ; thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo định hướng lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường phương pháp giáo dục tiên tiến, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng sống, chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi vào lớp Một. Đồng thời, chuẩn bị điều kiện triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới và tích hợp tiếng Anh; tỷ lệ trường tổ chức cho trẻ làm quen tiếng Anh đạt 67,4%, vượt chỉ tiêu; công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi được duy trì.

Các địa phương chủ động xây dựng lộ trình phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; công tác chuyển đổi số đạt kết quả tích cực, dữ liệu được cập nhật, đồng bộ, xác thực; xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh, huy động hiệu quả các nguồn lực.

Ngành đã tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, Hội thi Giáo viên mầm non giỏi cấp Thành phố, các Ngày hội dành cho trẻ em, hội thảo và các hoạt động chuyên đề. Việc triển khai Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 28/8/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách phát triển giáo dục Mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đạt hiệu quả, nhất là tại khu công nghiệp; đồng thời phối hợp thực hiện dự án hỗ trợ nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ giai đoạn 2025 - 2028.

b) Giáo dục phổ thông

Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng;

đẩy mạnh chuyển đổi số; tăng cường kỷ cương, nền nếp và thực hiện tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong các cơ sở giáo dục.

Các kỳ khảo sát năng lực trên nền tảng số được ngành giáo dục và đào tạo triển khai trên diện rộng, gồm: lớp 3 với 113.411 học sinh; lớp 7 với 187.850 học sinh; lớp 9 với 171.011 học sinh; lớp 11 với 122.459 học sinh. Đồng thời chú trọng triển khai các hoạt động giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, ngoại ngữ và trải nghiệm sáng tạo, góp phần phát triển toàn diện học sinh.

Tuy nhiên, chất lượng giáo dục giữa các địa bàn còn chênh lệch; áp lực quy mô học sinh tại một số khu vực ảnh hưởng đến hiệu quả tổ chức dạy học. Nguyên nhân chủ yếu do tốc độ gia tăng dân số cơ học cao, trong khi cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên chưa được bổ sung kịp thời.

c) Giáo dục Thường xuyên, Nghề nghiệp và Đại học

Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2026 về thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026; trong đó tập trung nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo hướng tiếp cận khu vực và quốc tế; hiện đại hóa nhằm phát triển nguồn nhân lực gắn với nhu cầu thị trường lao động, đặc biệt các ngành mũi nhọn; nâng cao tay nghề người lao động đạt chuẩn khu vực ASEAN; đồng thời quan tâm triển khai kiểm định chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế và khu vực ASEAN.

Tổ chức Hội thi giáo viên giỏi cấp Thành phố với 159 giáo viên tham gia, kết quả đạt 03 giải Nhất, 20 giải Nhì, 50 giải Ba.

Trong năm học 2025 - 2026, các cụm chuyên môn đã tổ chức 09 chuyên đề cấp Thành phố, 10 chuyên đề cấp cụm và 139 chuyên đề cấp trung tâm, tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và ứng dụng công nghệ thông tin. Qua đó, đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy.

4. Công tác tuyển dụng, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Đợt 1, năm học 2025 - 2026), với tổng nhu cầu 5.696 vị trí giáo viên các cấp học. Kết quả đã ban hành quyết định tuyển dụng cho 3.909 ứng viên trúng tuyển và công nhận bổ sung 686 ứng viên trúng tuyển đợt 2, hoàn thành công tác tuyển dụng trong năm học 2025 - 2026.

Sau khi kết thúc đợt tuyển dụng các cơ sở giáo dục trên địa bàn vẫn còn thiếu 178 giáo viên môn Nghệ thuật (Âm nhạc thiếu 64, Mỹ thuật thiếu 114), nhiều đơn vị gặp khó khăn khi thiếu nguồn giáo viên môn Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật. Số lượng giáo viên Âm nhạc, Mỹ thuật ở cấp trung học cơ sở có trình độ đại học trở lên vẫn chưa đủ để bố trí giảng dạy tại các cơ sở giáo dục phổ thông trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu nên rất khó điều động đội ngũ này dạy môn Âm nhạc, Mỹ thuật cấp trung học phổ thông. Nguyên nhân: Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị lớn, mức sinh hoạt phí cao vì vậy với lương giáo viên mới ra trường so với lương ở việc làm khác có sự chênh lệch cao. Nguồn sinh viên tốt nghiệp các ngành Mỹ thuật, Âm nhạc, Công nghệ thông tin còn ít do Bộ Giáo dục và Đào tạo giao chỉ tiêu đào tạo cho các trường đào tạo sinh viên ngành sư phạm như Trường Đại học Sài Gòn, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh thấp.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng được Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai mạnh mẽ với tổng số 82.406 lượt cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các khóa bồi dưỡng năng lực số (trong đó mầm non: 16.882; giáo dục phổ thông: 65.524).

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt kế hoạch nâng chuẩn trình độ giáo viên năm 2026; đồng thời triển khai đào tạo nâng chuẩn Khóa 2 cho 896 giáo viên các cấp.

5. Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục quốc phòng an ninh đối với nhà giáo và học sinh, sinh viên

Trên cơ sở chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đổi mới toàn diện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong các cơ sở giáo dục theo hướng thiết thực, phù hợp từng cấp học, đối tượng. Tập trung nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức, trách nhiệm nêu gương của đội ngũ; đồng thời bồi dưỡng cho học sinh, sinh viên lòng yêu nước, ý thức chấp hành pháp luật, kỹ năng sống và trách nhiệm với cộng đồng.

Phương thức triển khai được đổi mới theo hướng tăng cường tương tác, trải nghiệm, lồng ghép trong các hoạt động dạy học và giáo dục, hoạt động phong trào và xây dựng “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”, qua đó hình thành nhận thức và hành vi tích cực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông số trong tuyên truyền; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và nâng cao nhận thức, phẩm chất của người học.

Nhìn chung, công tác đổi mới đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ, xây dựng văn hóa học đường và phát triển phẩm chất, kỹ năng, ý thức chấp hành pháp luật của học sinh, sinh viên.

6. Mô hình trường học hạnh phúc

Có 100% trường mầm non và phổ thông đã xây dựng kế hoạch triển khai mô hình trường học hạnh phúc; đã tổ chức tập huấn cho hơn 3.500 hiệu trưởng và phó hiệu trưởng về nội dung này; thực hiện khảo sát trực tuyến đối với 100% cơ sở giáo dục thông qua phần mềm EDUi.

Có 57 sản phẩm đạt thành tích cao tại Hội thi “Trường học hạnh phúc” lần thứ III cấp Thành phố; triển khai thí điểm Bộ công cụ chẩn đoán của UNESCO tại 05 cơ sở giáo dục.

7. Giáo dục thể chất, thể thao, y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học

Ngành Giáo dục và Đào tạo tổ chức thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục thể chất theo quy định; xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, phù hợp đặc điểm từng cấp học, chú trọng phát triển thể lực, kỹ năng vận động, ý thức kỷ luật và tinh thần hợp tác. Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Giáo dục thể chất gắn với đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; tăng cường thực hành, trò chơi vận động và các môn thể thao tự chọn, phù hợp điều kiện của từng cơ sở giáo dục.

Các trường duy trì thể dục buổi sáng, giữa giờ và hoạt động vận động phù hợp; bảo đảm tỷ lệ học sinh tham gia học tập đầy đủ môn học. Công tác đánh giá được thực hiện theo quy định, kết hợp thường xuyên và định kỳ, chú trọng sự tiến bộ của học sinh và an toàn trong tập luyện. Tỷ lệ trường học có câu lạc bộ thể thao đạt 92,23%; tỷ lệ học sinh thường xuyên tham gia hoạt động thể thao ngoại khóa đạt 68,7%.

Cấp học	Bóng đá	Bóng rổ	Bóng chuyên	Cầu lông	Bơi lội
Tiểu học	231	187	103	181	141
THCS	162	108	112	168	46
THPT	149	106	99	127	40
Cấp học	Vovinam	Võ cổ truyền		Điền kinh	Cờ vua
Tiểu học	102	67		122	190
THCS	48	20		80	113

THPT	19	19	17	58
------	----	----	----	----

Bảng 3. Số trường tổ chức câu lạc bộ thể thao theo môn tiêu biểu

Tại Giải thể thao học sinh phổ thông toàn quốc năm 2025, Thành phố tham dự 05 môn với 237 học sinh; kết quả đạt 67 huy chương vàng, 41 huy chương bạc, 39 huy chương đồng, xếp hạng Nhất toàn đoàn.

Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và thực hiện mục tiêu 100% học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế được tiếp tục tăng cường. Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường quản lý bữa ăn bán trú, yêu cầu các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm Hướng dẫn dinh dưỡng theo Quyết định số 3958/QĐ-BYT; áp dụng quy trình kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn và kiểm soát 100% nguồn gốc thực phẩm; Sở An toàn thực phẩm tổ chức kiểm tra chuyên sâu, đột xuất chuỗi cung ứng suất ăn công nghiệp; định hướng quản lý minh bạch bằng quy trình, dữ liệu và tăng cường giám sát của phụ huynh.

Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các cơ sở giáo dục xây dựng, rà soát, cập nhật kế hoạch bảo đảm an toàn trường học hằng năm, tập trung vào các nội dung: an toàn cơ sở vật chất, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tai nạn, đuối nước, bạo lực học đường, an toàn giao thông, thực phẩm, y tế và phòng chống dịch bệnh, thiên tai; đồng thời phân công trách nhiệm cụ thể, duy trì kiểm tra định kỳ và trước các thời điểm cao điểm; chỉ đạo các đơn vị chủ động xây dựng phương án ứng phó đối với phòng, chống thiên tai, phù hợp địa bàn, kịp thời điều chỉnh hoạt động dạy học, không tổ chức hoạt động khi có nguy cơ mất an toàn; sau thiên tai phải kiểm tra đầy đủ điều kiện trước khi tổ chức học tập trở lại. Công tác phòng, chống dịch bệnh được thực hiện theo nguyên tắc chủ động giám sát, phát hiện sớm; bảo đảm vệ sinh trường lớp, theo dõi sức khỏe học sinh và xử lý kịp thời các trường hợp phát sinh.

8. Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp

Ủy ban nhân dân Thành phố đang triển khai sắp xếp lại mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp công lập.

Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2026 về thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026, tập trung nâng cao chất lượng theo hướng tiếp cận khu vực, quốc tế; hiện đại hóa nhằm phát triển nguồn nhân lực gắn với nhu cầu thị trường, đặc biệt các ngành mũi nhọn; đồng thời nâng cao tay nghề đạt chuẩn ASEAN; đồng thời triển khai các đề án phát triển hệ thống học tập linh hoạt theo mô-đun, tăng cường ứng dụng trí tuệ

nhân tạo và dữ liệu lớn trong đào tạo, gắn kết chặt chẽ với nhu cầu nhân lực của Thành phố.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp như sau:

(1) Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt 22,45%, đạt 112,25% kế hoạch năm 2026.

(2) Tỷ lệ học sinh, sinh viên ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ đạt 28,09%, đạt 100,32% kế hoạch năm 2026.

(3) Tỷ lệ cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc được kiểm định đạt chuẩn quốc gia đạt 60,53%, đạt 100,88% kế hoạch năm 2026.

9. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo ngành Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế thông qua mở rộng quan hệ với các tổ chức giáo dục nước ngoài, tăng cường giảng dạy ngoại ngữ, tổ chức các cuộc thi học thuật và hoạt động giao lưu văn hóa. Năm học 2025 - 2026, Sở GDĐT đã ký kết 03 thỏa thuận hợp tác quốc tế với Sở Giáo dục tỉnh Gyeongsangbuk (Hàn Quốc), Vùng học thuật Nouvelle-Aquitaine (Pháp) và Cambridge English thuộc Đại học Cambridge (Vương quốc Anh). Các nội dung hợp tác tập trung vào trao đổi học sinh, giáo viên; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ; chia sẻ kinh nghiệm quản lý giáo dục; thúc đẩy chuyển đổi số và tăng cường kết nối giữa các cơ sở giáo dục của Thành phố với các đối tác quốc tế.

Học sinh đạt nhiều kết quả tích cực trong các Kỳ thi quốc tế: 01 học sinh được chọn tham dự Olympic Tin học quốc tế năm 2026; 01 dự án đạt giải Nhất Cuộc thi Khoa học kỹ thuật quốc gia được cử tham dự hội thi quốc tế tại Hoa Kỳ. Các hoạt động như Hùng biện tiếng Anh, tiếng Nhật, Ngày hội Pháp ngữ và hợp tác với cơ quan giáo dục, lãnh sự tiếp tục được duy trì hiệu quả.

Đồng thời, ngành tăng cường các sân chơi học thuật theo chuẩn quốc tế và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hợp tác, góp phần nâng cao năng lực hội nhập và mở rộng cơ hội học tập cho học sinh.

10. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, cải cách hành chính

Ủy ban nhân dân Thành phố đã chỉ đạo đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số toàn diện trong ngành giáo dục và đào tạo. Cơ sở dữ liệu ngành đã được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đạt tỷ lệ định danh trên 99%. Công tác tuyển sinh đầu cấp được thực hiện phân tuyến tự động 100% thông qua bản đồ số (GIS). Các cơ sở giáo dục từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo, học liệu số và phòng học thông minh. Đồng thời, triển khai thí điểm nội dung giáo dục trí

tuệ nhân tạo tại trường trung học phổ thông chuyên và các trường chất lượng cao, trường học số.

Đến nay, 100% cơ sở giáo dục đã triển khai học bạ số, sổ điểm điện tử và thanh toán học phí không dùng tiền mặt; 100% cơ sở giáo dục phổ thông áp dụng hệ thống quản lý học tập (LMS); tổ chức đào tạo về dữ liệu và trí tuệ nhân tạo cho 15.158 giáo viên, cán bộ quản lý. Triển khai hiệu quả học bạ số, cơ sở dữ liệu ngành và các nền tảng quản trị trường học, góp phần nâng cao chất lượng đánh giá và quản lý dữ liệu.

Về cải cách hành chính, cung cấp 136 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục đủ điều kiện dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Tổng số hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận là 3.572 hồ sơ, đã giải quyết 3.448 hồ sơ (trong đó 3.443 hồ sơ trước hạn, đạt 99,85%); còn 124 hồ sơ đang giải quyết trong hạn. Đồng thời, đã tiếp nhận và xử lý đúng hạn 53/53 phản ánh, kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia và 26/26 phản ánh, kiến nghị trên Cổng 1022 của Thành phố. Mức độ hài lòng của người dân và tổ chức đạt trên 98%.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, đã tham mưu Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành 05 Nghị quyết và 01 Quyết định về cơ chế, chính sách và phối hợp quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục; ban hành 04 Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý.

11. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thu hút nguồn lực cho giáo dục

Ủy ban nhân dân Thành phố đặt trọng tâm công tác đầu tư phát triển cơ sở vật chất giáo dục, đã ban hành Quyết định số 2932/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 phê duyệt Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu đến năm 2030 bảo đảm tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 03 đến 18 tuổi) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm phát triển đồng bộ mạng lưới trường lớp theo quy mô dân số, bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ Chương trình giáo dục mầm non và phổ thông, hướng tới mục tiêu 100% trẻ trong độ tuổi được đến trường, 100% phòng học kiên cố, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Kế hoạch góp phần thực hiện các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn 2045. Tính đến tháng 5 năm 2026, Thành phố đạt 277 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học.

Ngày 08 tháng 5 năm 2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 2653/QĐ-UBND về thành lập Tổ công tác đầu tư cho ngành giáo dục của Thành phố với nhiệm vụ tổ chức theo dõi tiến độ thực hiện, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư xây dựng trường học trên địa bàn Thành phố, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án đối với các nội dung liên quan về: đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, tài chính, giải ngân và các vấn đề pháp lý liên quan, nhằm đẩy nhanh tiến độ của các dự án đầu tư xây

dựng trường học trên địa bàn Thành phố. Ngay sau khi thành lập, Tổ công tác đầu tư cho ngành Giáo dục đã tổ chức họp định kỳ hàng tuần để tháo gỡ vướng mắc đối với từng dự án có tính cấp bách, đáp ứng nhu cầu cấp thiết của địa phương.

Thành phố đã phát động Chiến dịch thi đua “150 ngày đêm hoàn thành 1.000 phòng học phục vụ năm học 2026 - 2027”. Tính đến ngày 20/8/2026, đã có 49/53 dự án hoàn thành với 930/1.044 phòng học mới (đạt khoảng 89,08% tổng số phòng học mới của nhóm dự án hoàn thành trước ngày 05 tháng 9 năm 2026). Trong số 930 phòng học mới, có 695 phòng học tăng thêm được đưa vào sử dụng (đạt khoảng 85,9% trên tổng số 809 phòng học tăng thêm của nhóm dự án hoàn thành trước ngày 05 tháng 9 năm 2026).

12. Phát triển giáo dục ngoài công lập

Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 35/2025/QĐ-UBND về quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với giáo dục ngoài công lập; tổ chức Hội nghị đối thoại với 110 doanh nghiệp, tiếp nhận và giải đáp 53 ý kiến, kiến nghị; chỉ đạo Sở GDĐT tăng cường giám sát, kiểm tra sau cấp phép đối với các cơ sở giáo dục.

Qua công tác kiểm tra, Sở GDĐT đã ban hành 06 văn bản chấn chỉnh; thành lập 02 đoàn kiểm tra đột xuất và tham mưu đình chỉ hoạt động giáo dục đối với 02 cơ sở giáo dục tư thục (Ngọc Viễn Đông, Hàn Việt).

13. Tăng cường công tác kiểm tra và pháp chế trong giáo dục và đào tạo

Công tác kiểm tra được triển khai có trọng tâm, đúng thẩm quyền, bảo đảm khách quan, kịp thời, tập trung vào trách nhiệm quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ năm học, triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và chấp hành quy định về tiết kiệm, phòng chống tham nhũng. Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành đầy đủ kế hoạch, tổ chức tập huấn nghiệp vụ, tăng cường tiếp công dân, giải quyết kịp thời phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Trong năm học, đã tiếp 138 lượt công dân; tiếp nhận và xử lý 1.206/1.206 đơn; triển khai 16 cuộc kiểm tra theo kế hoạch và 04 cuộc đột xuất. Đã tham mưu ban hành 05 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, 100% tổ chức đã chấp hành, khắc phục sai phạm; sau kiểm tra ban hành văn bản hướng dẫn, chấn chỉnh, đồng thời đôn đốc thực hiện kết luận, nâng cao hiệu lực quản lý. Công tác kiểm tra góp phần giữ vững kỷ cương, nâng cao chất lượng giáo dục.

Về xây dựng, rà soát văn bản, trong năm học 2025 - 2026 đã trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành 14 nghị quyết (trong đó 03 nghị quyết cá biệt), bãi bỏ 33 nghị quyết và 02 quyết định không còn phù hợp; triển khai theo dõi thi hành pháp luật, kịp thời đề xuất điều chỉnh các quy định.

14. Phong trào thi đua, xây dựng xã hội học tập

Năm 2025, công tác xây dựng xã hội học tập tiếp tục được triển khai hiệu quả. Thành phố đã tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời và sơ kết 05 năm thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”, đồng thời sơ kết 02 năm thực hiện phong trào “Cả nước xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”.

Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi tiếp tục được duy trì; Thành phố đặt mục tiêu nâng tỷ lệ huy động trẻ 3 - 5 tuổi đến trường đạt 93 - 96% giai đoạn 2026 - 2028 và trên 97% vào năm 2030. Công tác chuyển đổi số trong phổ cập giáo dục và xóa mù chữ được triển khai đồng bộ; dữ liệu được hoàn thiện, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý.

Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 79/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 quy định nội dung chi, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ cơ sở vật chất và người học.

Công tác xây dựng xã hội học tập gắn với chuyển đổi số được đẩy mạnh, phát triển hệ thống học liệu số, thư viện điện tử, cổng học tập trực tuyến; triển khai mô hình “Không gian học tập cộng đồng”, “Thư viện số”, “Lớp học kết nối”; mở rộng các hình thức đào tạo linh hoạt. Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành (<https://csdl.hcm.edu.vn>) được vận hành đồng bộ với hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý.

Phong trào học tập suốt đời tiếp tục lan tỏa mạnh mẽ. Đến tháng 6/2025: 1.577.322/1.989.372 gia đình đăng ký “Gia đình học tập” (79,29%); 1.212/1.285 dòng họ (94,32%); 4.507/4.833 khu phố, ấp (93,25%); 1.386/1.392 đơn vị (99,57%). Có 284.434 công dân tham gia tự đánh giá “Công dân học tập”. Tiếp tục triển khai thiết thực, hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành; phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Triển khai và tham gia phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”. Đẩy mạnh phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng, tôn vinh các mô hình hay, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành.

Đề cử gương cá nhân điển hình tham gia *Hội nghị điển hình tiên tiến các cấp tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VIII (giai đoạn 2025 - 2030)*, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, chào mừng *Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, kỷ niệm 80 năm thành lập Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đại hội Thi đua yêu nước ngành Giáo dục lần thứ VIII*. Thành phố đã tổ chức tuyên dương 50 gương điển hình tiên tiến giai đoạn 1975 - 2025, tuyên dương 50 cán bộ quản

lý và giáo viên tiêu biểu của ngành đạt giải thưởng Võ Trường Toản nhân dịp kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; tổ chức tuyên dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể trong *Ngày hội 50 năm Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh*, Hội nghị Tổng kết năm học (của ngành và các cấp học, bậc học, các nội dung công tác); tổ chức tuyên dương khen thưởng học sinh đạt giải cao trong kỳ thi quốc gia, quốc tế; “Hội thi Tổng phụ trách đội giỏi”...

Năm học 2025 - 2026, ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố là đơn vị xuất sắc đạt cờ thi đua khối 6 Thành phố trực thuộc trung ương do Bộ GDĐT khen tặng.

15. Công tác truyền thông giáo dục

Công tác truyền thông trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo được triển khai theo hướng đa dạng, đa kênh, trong đó chú trọng các nền tảng số nhằm kịp thời cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận xã hội, đồng thời lan tỏa các mô hình, cách làm hay và kết quả tích cực của ngành.

Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền nhằm nâng nhận thức của toàn ngành về mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng thành phố học tập, góp phần thực hiện thành công các Phong trào thi đua “Cả nước xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Ngày hội 50 năm Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh với chủ đề: “50 năm đổi mới Giáo dục: Dấu ấn thời đại - Khát vọng tương lai”.

Nhìn chung, các hoạt động truyền thông giáo dục được phối hợp chặt chẽ, diễn ra thường xuyên và đảm bảo thông tin xuyên suốt, kịp thời cho các phóng viên tác nghiệp, đưa tin; luôn đảm bảo mối liên hệ thường xuyên với các cơ quan thông tấn báo chí. Kịp thời nắm bắt, tiếp nhận, phân tích xử lý các thông tin góp ý của học sinh, học viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên, các cơ quan báo chí, truyền thông và nhân dân để tham mưu cho lãnh đạo, đơn vị chuyên môn trong việc xây dựng chính sách và thực thi chính sách, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Năm học 2025 - 2026, ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đạt nhiều kết quả nổi bật, khẳng định vai trò là địa phương dẫn đầu cả nước về quy mô, chất lượng và mức độ đổi mới giáo dục. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được triển khai đồng bộ, hiệu quả; chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn tiếp tục được nâng cao; công tác chuyển đổi số, giáo dục STEM/STEAM, hướng nghiệp và phân luồng học sinh được đẩy mạnh.

Thành phố tiên phong đưa trí tuệ nhân tạo (AI) vào giảng dạy ở bậc học phổ thông, trọng tâm triển khai xây dựng chương trình giảng dạy tích hợp AI trong các môn học, từ Toán, Khoa học tự nhiên đến Ngoại ngữ và Tin học, giúp học sinh tiếp cận công nghệ mới ngay từ bậc phổ thông; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có năng lực ứng dụng AI trong giảng dạy, quản lý lớp học và đánh giá kết quả học tập, qua đó nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Học sinh Thành phố đạt nhiều thành tích cao tại các kỳ thi cấp quốc gia và quốc tế; công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, giáo dục hòa nhập được duy trì vững chắc, bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng người học. Công tác giáo dục mầm non tiếp tục được triển khai ổn định, hiệu quả; hệ thống quản lý từng bước được kiện toàn phù hợp mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ được nâng cao; các cơ sở giáo dục mầm non bảo đảm an toàn cho trẻ, thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới và thí điểm tích hợp Tiếng Anh. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được quan tâm, phát triển mô hình trường chất lượng cao, tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh.. Công tác bồi dưỡng đội ngũ, chuyển đổi số, xã hội hóa giáo dục và phối hợp giữa nhà trường, gia đình, cộng đồng tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố.

Lĩnh vực giáo dục thường xuyên tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực; phong trào xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời được triển khai hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc Thành phố Hồ Chí Minh được UNESCO công nhận là Thành viên Mạng lưới Thành phố học tập toàn cầu. Công tác xây dựng văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và xây dựng Trường học hạnh phúc được thực hiện đồng bộ; công tác y tế học đường, giáo dục thể chất và thể thao trường học tiếp tục được quan tâm đầu tư và phát triển. Công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập tiếp tục được tăng cường. Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ động tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách; đẩy mạnh công tác hướng dẫn, kiểm tra, chuyển đổi số và quản lý cơ sở dữ liệu ngành; tăng cường đối thoại, hỗ trợ nhà đầu tư, mở rộng hợp tác quốc tế. Công tác quản lý các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài và hoạt động tư vấn du học được thực hiện chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy sự phát triển của hệ thống giáo dục ngoài công lập trên địa bàn Thành phố.

Công tác kế hoạch, tài chính, đầu tư cơ sở vật chất và chuyển đổi số được triển khai chủ động, hiệu quả; dữ liệu giáo dục toàn Thành phố được chuẩn hóa,

tích hợp phục vụ tốt công tác quản lý, điều hành và dự báo phát triển. Sở Giáo dục và Đào tạo đã tích cực tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách, huy động nguồn lực đầu tư, phát triển mạng lưới trường lớp, nâng cao hiệu quả quản trị ngành và chuẩn bị các điều kiện thực hiện các chủ trương lớn của Trung ương, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo của Thành phố trong giai đoạn mới.

Ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh đã đẩy mạnh xây dựng, chuẩn hóa và khai thác cơ sở dữ liệu giáo dục dùng chung; triển khai hiệu quả học bạ số, thanh toán không dùng tiền mặt, tuyển sinh trực tuyến và các nền tảng quản trị số. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục STEM/STEAM và phát triển năng lực số cho giáo viên, học sinh được mở rộng, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy học và thực hiện hiệu quả mục tiêu chuyển đổi số trong giáo dục.

Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục đạt nhiều kết quả nổi bật, với mạng lưới đối tác quốc tế ngày càng được mở rộng. Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ động tham mưu, triển khai nhiều chương trình hợp tác với các đối tác đến từ Hàn Quốc, Pháp, Vương quốc Anh, Úc, New Zealand, Đức, Phần Lan và các quốc gia khác; đẩy mạnh trao đổi giáo viên, học sinh, hợp tác đào tạo, khảo thí quốc tế, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ. Các hoạt động hợp tác quốc tế được triển khai theo hướng thực chất, hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực hội nhập và tiếp cận các mô hình giáo dục tiên tiến cho ngành Giáo dục Thành phố.

Ngành giáo dục và Đào tạo Thành phố tổ chức thành công chuỗi hoạt động *Ngày hội 50 năm đổi mới giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh (1975 – 2025)*. Đây là sự kiện trọng đại, mang ý nghĩa khẳng định dấu ấn nửa thế kỷ nỗ lực của ngành giáo dục Thành phố trong hành trình đổi mới, sáng tạo và hội nhập; không chỉ nhìn lại chặng đường đã qua, mà còn là cơ hội để khẳng định khát vọng vươn lên, xây dựng nền giáo dục toàn diện, hiện đại, nhân văn, đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố và cả nước trong giai đoạn mới. Chương trình đồng diễn Võ nhạc Vovinam của học sinh Thành phố Hồ Chí Minh huy động 60.000 học sinh thuộc 165 cơ sở giáo dục tham gia, trong đó 5.000 học sinh đồng diễn trực tiếp và 55.000 học sinh tham gia đồng diễn trực tuyến tại 150 điểm trường; chương trình đã được Tổ chức Kỷ lục Việt Nam và Liên minh Kỷ lục Thế giới chính thức xác lập kỷ lục kép Việt Nam và Thế giới.

Năm 2025, ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh đã ghi dấu một bước tiến mang tính chiến lược với việc triển khai “Trường học số”, không chỉ thể hiện năng lực triển khai công nghệ của ngành giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh mà còn khẳng định vai trò tiên phong của Thành phố trong

việc xây dựng nền giáo dục hội nhập, hướng tới đào tạo công dân toàn cầu, phù hợp với xu thế phát triển của thế giới, đồng thời đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam trong thời đại số.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố vẫn đang đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Quá trình sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp đã tác động đến việc tổ chức, triển khai một số nhiệm vụ; chất lượng giáo dục giữa các địa bàn, cơ sở giáo dục và một số lĩnh vực chưa đồng đều. Tốc độ gia tăng dân số cơ học tại một số địa phương tiếp tục ở mức cao, làm tăng nhanh nhu cầu về trường lớp và chỗ học, nhất là ở cấp trung học phổ thông, tạo áp lực lớn cho công tác quy hoạch mạng lưới trường lớp và bảo đảm chỉ tiêu tuyển sinh. Quỹ đất dành cho phát triển giáo dục tại một số địa phương còn hạn chế; việc bố trí quỹ đất xây dựng mới hoặc mở rộng cơ sở giáo dục chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng và thực hiện các thủ tục đầu tư đối với một số dự án trường học còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai và đưa công trình vào sử dụng; nguồn lực ngân sách dành cho đầu tư phát triển cơ sở vật chất giáo dục chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu trong bối cảnh quy mô học sinh tăng nhanh và yêu cầu chuẩn hóa cơ sở vật chất theo lộ trình đổi mới giáo dục. Một số khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định về đầu tư công, sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm và quản lý tài sản công cũng ảnh hưởng đến tiến độ triển khai nhiệm vụ tại các cơ sở giáo dục.

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, công tác phối hợp với chính quyền địa phương trong rà soát, thống kê, cập nhật dữ liệu và xác định nhu cầu phát triển trường lớp tại một số nơi còn gặp khó khăn; chất lượng và tính đồng bộ của dữ liệu giữa các đơn vị chưa thật sự thống nhất, ảnh hưởng đến công tác dự báo và xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trường lớp trong thời gian tới.

Đội ngũ nhân sự đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục còn thiếu, nhất là giáo viên giáo dục đặc biệt, giáo viên có khả năng giảng dạy các môn học bằng tiếng Anh; đội ngũ y tế học đường và tư vấn tâm lý phần lớn kiêm nhiệm, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu chuyên môn.

Công tác xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời còn gặp khó khăn do cơ chế phối hợp, huy động nguồn lực ở một số địa phương chưa đồng bộ; hệ thống dữ liệu, công cụ theo dõi và đánh giá các mô hình học tập chưa hoàn thiện. Nguồn lực đầu tư cho cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, học liệu số và các điều kiện phục vụ dạy học còn hạn chế; nhiều cơ sở giáo dục chưa bảo đảm đủ sân bãi, hồ bơi, nhà tập đa năng theo tiêu chuẩn. Nhận thức

về học tập suốt đời của một bộ phận người dân còn chưa đầy đủ, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai các phong trào và nhiệm vụ của ngành.

3. Bài học kinh nghiệm

Qua thực tiễn triển khai nhiệm vụ năm học 2025 - 2026, ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, địa phương là yếu tố quyết định bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo. Việc chủ động tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình; phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cơ sở giáo dục; tăng cường kiểm tra, giám sát và kịp thời tháo gỡ khó khăn từ cơ sở đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục.

Thực tiễn cũng cho thấy chuyển đổi số, đổi mới quản trị, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường hội nhập quốc tế và huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội là những động lực quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Đồng thời, việc bảo đảm cơ hội học tập công bằng cho mọi người dân, xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy học tập suốt đời và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cần được triển khai đồng bộ, liên tục và gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Đây là những nền tảng quan trọng để ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đổi mới, phát triển bền vững, giữ vững vai trò đầu tàu của cả nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2026 - 2027

Năm học 2026 - 2027 là năm học có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh trong việc tạo chuyển biến rõ nét, thực chất và hiệu quả trong tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đây là cơ sở để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của đất nước trong giai đoạn mới.

Toàn ngành tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là động lực then chốt và nhân tố quyết định sự phát triển

bền vững của đất nước; tập trung đổi mới mạnh mẽ tư duy quản lý, chuyển từ quản lý hành chính sang quản trị phát triển, lấy chất lượng, hiệu quả và sự phát triển của người học làm trung tâm. Việc triển khai nhiệm vụ năm học phải bảo đảm tính chủ động, đồng bộ, thống nhất, thực chất và hiệu quả; xác định rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện và sản phẩm đầu ra; giữ vững kỷ cương, nền nếp, bảo đảm an toàn trường học, đồng thời không để việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính, trường lớp ảnh hưởng đến hoạt động dạy học, giáo dục và quyền học tập của người học trên địa bàn Thành phố.

Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ chiến lược thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 09-CTrHD/TU ngày 02 tháng 3 năm 2026 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. cùng các đề án, chương trình trọng điểm, chương trình đột phá trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo của Thành phố. Qua đó, góp phần xây dựng nền giáo dục Thành phố tiên tiến, hiện đại, hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới và vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước. Năm học vừa qua, ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố đã có nhiều nỗ lực trong hoàn thiện cơ chế quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục, đẩy mạnh chuyển đổi số, duy trì ổn định hoạt động dạy và học trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng thiếu trường, thiếu lớp, quá tải tại địa bàn tăng dân số cơ học, khu công nghiệp, khu chế xuất; thừa, thiếu giáo viên cục bộ theo môn học và cấp học; cơ sở vật chất, trang thiết bị đã đầu tư khai thác chưa hiệu quả; hồ sơ, sổ sách còn gây áp lực cho nhà giáo; tình trạng lạm thu, dạy thêm, học thêm không đúng quy định và bạo lực học đường chưa được khắc phục triệt để.

Dự kiến năm học 2026 – 2027, toàn Thành phố tăng 96.258 học sinh, nâng tổng số lên 2.621.038 học sinh (công lập 2.193.065; ngoài công lập 427.973). So với năm học trước, mầm non tăng 46.982 học sinh, tiểu học tăng 11.863, trung học cơ sở tăng 14.941 và trung học phổ thông tăng 22.472. Quy mô trường lớp, đội ngũ và học sinh dự kiến cụ thể như sau:

Ngành học, bậc học	Trường	Phòng học	Giáo viên	Lớp	Học sinh	Số học sinh tăng
Mầm non	1.843	26.229	43.849	26.007	516.828	+46.982

Tiểu học	837	25.879	35.525	25.707	963.175	+11.863
Trung học cơ sở	497	16.950	28.485	18.602	777.029	+14.941
Trung học phổ thông	299	9.744	18.388	9.248	364.006	+22.472
Tổng cộng	3.476	78.802	126.247	79.564	2.621.038	+96.258

Bảng 4. Dự kiến quy mô trường, lớp, học sinh năm học 2026 - 2027

Trước ngày 05 tháng 9 năm 2026 Thành phố sẽ đưa vào sử dụng 1.044 phòng học mới, 809 phòng học tăng thêm, với tổng kinh phí đầu tư khoảng 3.848,13 tỷ đồng. Trong đó:

Vốn ngân sách: 48 dự án, 900 phòng học được xây dựng mới với kinh phí đầu tư khoảng 3.536 tỷ đồng;

Vốn xã hội hóa: 05 dự án, 102 phòng học được xây dựng mới với kinh phí đầu tư khoảng 312 tỷ đồng.

Dự kiến đến hết tháng 12 năm 2026 sẽ hoàn thành 321 phòng học được xây dựng mới, 288 phòng học được tăng thêm với tổng kinh phí đầu tư khoảng 2.484 tỷ đồng.

Trên cơ sở phát huy những kết quả đạt được, nhằm tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong năm học mới 2026 - 2027 theo tinh thần Nghị quyết số 71-NQ/TW và chủ đề năm học “Đổi mới tư duy - Chuyển biến mạnh mẽ - Kết quả thực chất”, ngành giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh xác định tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và đổi mới quản trị nhà trường

Tiếp tục quán triệt, triển khai hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 248/2025/QH15 của Quốc hội cùng các văn bản hướng dẫn liên quan; tập trung tham mưu thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển mạng lưới trường lớp, thành lập trường và sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục.

Tổ chức thực hiện thận trọng, chắc chắn Quyết định số 5161/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Phương án tổng thể sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục công lập. Việc sắp xếp phải quán triệt nguyên tắc “giảm để tăng”, nhưng mục tiêu cuối cùng không đơn thuần là giảm đầu mối, mà phải nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao năng lực quản trị

trường học, sử dụng hiệu quả đội ngũ và cơ sở vật chất, tinh gọn bộ máy nhưng không làm ảnh hưởng đến quyền học tập của học sinh.

Đổi mới quản trị cơ sở giáo dục sau sắp xếp theo hướng hiện đại, dân chủ, công khai, minh bạch; tăng cường ứng dụng dữ liệu trong quản trị nhà trường, quản lý chất lượng và ra quyết định. Phát huy tính chủ động, sáng tạo của cơ sở giáo dục, tổ chuyên môn và giáo viên trong triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông; tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình, quyền hạn gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Đồng thời, nghiên cứu, tham mưu hoàn thiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ngành giáo dục, bảo đảm phù hợp đặc thù hoạt động và nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ giáo dục.

Thực hiện hiệu quả công tác quản lý giáo dục theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; tăng cường theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ chính quyền cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục. Rà soát, tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách; kiến nghị tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về thể chế; tiếp tục tham mưu phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức phụ trách giáo dục cấp xã, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục trên địa bàn Thành phố.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát; chuyển mạnh từ kiểm tra theo vụ việc sang quản lý rủi ro, cảnh báo sớm và phòng ngừa vi phạm. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong tổ chức thi, tuyển sinh, dạy thêm, học thêm, quản lý thu chi, lựa chọn và sử dụng tài liệu, thiết bị dạy học. Phát huy vai trò tự kiểm tra, giám sát nội bộ tại các cơ quan, đơn vị và cơ sở giáo dục nhằm phòng ngừa vi phạm, kịp thời chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ và kỷ cương.

2. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Chủ động chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất và học liệu để triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới từ năm học 2026-2027 theo Quyết định số 388/QĐ-BGDĐT ngày 16/02/2026; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới. Tiếp tục thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi; đẩy mạnh triển khai Đề án đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học, mở rộng cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh theo quy định.

Rà soát, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 theo hướng tinh gọn, thiết thực, hiện đại, phát triển phẩm chất và năng lực người học; khắc

phục tình trạng dạy học nặng về ghi nhớ kiến thức, “dạy để thi”; bảo đảm điều kiện thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đúng mục tiêu, đúng chuẩn và phản ánh trung thực năng lực, sự tiến bộ của người học; tăng cường công tác truyền thông về đổi mới giáo dục. Tổ chức thực hiện hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày tại những nơi đủ điều kiện. Thành phố đảm bảo trang cấp sách giáo khoa GDPT thống nhất dùng chung trong cả nước cho 100% học sinh thuộc đối tượng yếu thế ở tất cả các khối lớp và toàn bộ học sinh có nhu cầu đăng ký từ năm học 2026 - 2027.

Đẩy mạnh giáo dục STEM, khoa học máy tính, trí tuệ nhân tạo, công nghệ số, giáo dục hướng nghiệp và khởi nghiệp; từng bước đưa các nội dung công nghệ chiến lược, kỹ năng số và năng lực sử dụng AI an toàn, có trách nhiệm vào hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học. Tăng cường liên kết giữa cơ sở GDPT với cơ sở GDNN, cơ sở GDDH và doanh nghiệp trong tổ chức hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm và phân luồng học sinh.

Triển khai thực chất Đề án đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; thực hiện phân loại cơ sở giáo dục theo mức độ đáp ứng về đội ngũ, chương trình, học liệu, môi trường sử dụng ngoại ngữ và điều kiện bảo đảm chất lượng. Ưu tiên bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ cho giáo viên, xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh trong trường học.

Tiếp tục củng cố, sắp xếp và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm GDNN - giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng. Đa dạng hóa chương trình học tập, tăng cường đào tạo kỹ năng số, ngoại ngữ, kỹ năng nghề nghiệp, kiến thức pháp luật, khoa học kỹ thuật và khởi nghiệp cho người dân; xây dựng hồ sơ học tập suốt đời; tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”, phát huy vai trò Thành phố Hồ Chí Minh trong Mạng lưới Thành phố học tập toàn cầu của UNESCO, đẩy mạnh chuyển đổi số và phát triển văn hóa đọc.

Tiếp tục tham mưu phát triển mạng lưới trường, lớp; ưu tiên phát triển mạng lưới trường, lớp tại địa bàn khó khăn, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đô thị đông dân cư bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.

3. Đổi mới công tác thi, kiểm tra, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

Chủ động chuẩn bị và tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2027 bảo đảm an toàn, nghiêm túc, khách quan, công bằng, đúng quy chế; rà soát, chuẩn hóa quy trình tổ chức thi, phương án nhân sự, cơ sở vật chất và công tác quản lý rủi

ro tại các điểm thi. Chủ động triển khai các giải pháp phòng, chống gian lận thi cử bằng thiết bị công nghệ cao và trí tuệ nhân tạo; tăng cường phối hợp giữa với lực lượng công an, cơ quan thông tin và truyền thông trong bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật đề thi và dữ liệu thi. Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện về thể chế, hạ tầng, ngân hàng câu hỏi, phần mềm và nhân lực để từng bước tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính tại những cơ sở giáo dục đủ điều kiện từ năm 2027. Bảo đảm việc chuyển đổi phương thức thi được thực hiện thận trọng, có lộ trình.

Nghiên cứu, tham mưu phương án tuyển sinh lớp 10 năm học 2027 - 2028 theo hướng giảm áp lực, bảo đảm công bằng, minh bạch, khách quan, kèm báo cáo đánh giá tác động và phương án truyền thông.

Tham gia đánh giá diện rộng cấp quốc gia đối với GDPT; tham gia có chất lượng các chương trình đánh giá quốc tế và khu vực. Tăng cường phân tích, khai thác kết quả thi, kết quả đánh giá diện rộng và dữ liệu học tập để điều chỉnh phương pháp dạy học, hỗ trợ học sinh và xây dựng chính sách giáo dục. Khắc phục bệnh thành tích trong công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, bảo đảm đánh giá đúng thực chất, duy trì bền vững các tiêu chí sau công nhận.

4. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục có chất lượng

Thu hẹp khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các địa bàn là một nhiệm vụ chính trị của toàn ngành.

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng các chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ bữa ăn, chỗ ở, phương tiện đi lại, sách giáo khoa, đồ dùng học tập và các chính sách an sinh giáo dục khác. Không để học sinh bỏ học hoặc không được đến trường vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Bảo đảm đủ chỗ học cho trẻ em trên địa bàn Thành phố, không phân biệt điều kiện, hoàn cảnh.

Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ mầm non; tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh phối hợp liên ngành nhằm kịp thời hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em và học sinh có hoàn cảnh đặc biệt; nâng cao tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật, trẻ em nhập cư, trẻ mồ côi và trẻ em không nơi nương tựa; ưu tiên bố trí chỗ học tại các cơ sở giáo dục công lập, đồng thời hỗ trợ các cơ sở giáo dục ngoài công lập tham gia chăm sóc, giáo dục trẻ em yếu thế; bảo đảm mọi người học được tiếp cận giáo dục có chất lượng.

Tiếp tục củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau biết chữ; triển khai các giải pháp huy động trẻ em, học sinh đến

trường, duy trì sĩ số, hạn chế bỏ học, đặc biệt tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục hòa nhập, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập và trường chuyên biệt; tăng cường học liệu số, sách chữ nổi, ngôn ngữ ký hiệu và thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật. Bảo đảm trẻ em khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục phù hợp, được hỗ trợ can thiệp sớm và hòa nhập hiệu quả.

5. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Nhà giáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ tiền lương, phụ cấp, chính sách thu hút, đãi ngộ và tôn vinh nhà giáo. Ưu tiên chính sách đối với nhà giáo công tác tại địa bàn đặc biệt khó khăn và giáo viên các môn học còn thiếu.

Tiếp tục rà soát nhu cầu giáo viên theo quy mô học sinh, số lớp, số môn học và yêu cầu tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; thực hiện linh hoạt việc điều động, biệt phái, dạy liên trường, bố trí giáo viên theo cụm trường bảo đảm cân đối, hợp lý; tập trung khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nhất là giáo viên mầm non và giáo viên giảng dạy các môn học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; căn cứ quyết định giao chỉ tiêu biên chế của Ủy ban nhân dân Thành phố để thực hiện công tác tuyển dụng hết số biên chế được giao cho năm học 2026-2027.

Tiếp tục thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên; đổi mới công tác bồi dưỡng thường xuyên theo nhu cầu vị trí việc làm, năng lực nghề nghiệp và điều kiện thực tế theo lộ trình giai đoạn 2026-2028 (Quyết định số 4164/QĐ-UBND ngày 07/7/2026): năm 2026 là 849 người (mầm non 576, tiểu học 148, trung học cơ sở 125); mục tiêu đến năm 2028 đạt ít nhất 95% giáo viên mầm non và 98% giáo viên tiểu học, THCS sở đạt chuẩn (hiện đạt: mầm non 84,01%, tiểu học 95,52%, THCS 97,01%).

Tập trung bồi dưỡng năng lực quản trị nhà trường, năng lực số, sử dụng AI, ngoại ngữ, tư vấn tâm lý, giáo dục hòa nhập, tổ chức dạy học STEM và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu cho giáo viên giảng dạy các môn học tích hợp, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

Rà soát, sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục sau khi sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục; có phương án bố trí, sử dụng phù hợp đối với cán bộ quản lý, nhân viên dôi dư. Việc bổ nhiệm, điều động, đánh giá cán bộ quản lý phải căn cứ vào phẩm chất, năng lực, uy tín và kết quả thực hiện nhiệm vụ, không để xảy ra tình trạng cục bộ, khép kín hoặc né tránh trách nhiệm.

Tăng cường bảo vệ danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của nhà giáo; đồng thời kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo hành, xúc phạm người học, gian lận trong chuyên môn và lợi dụng hoạt động giáo dục để trục lợi.

6. Tăng cường cơ sở vật chất và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực đầu tư cho giáo dục

Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ quản lý, sử dụng tài sản công theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 186/2025/NĐ-CP; thực hiện cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu tài sản công, nhà, đất ngành giáo dục; tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, phòng chống thất thoát, lãng phí.

Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035; ưu tiên đầu tư trường, lớp học, phòng học bộ môn, thư viện, nhà vệ sinh, nước sạch, thiết bị dạy học và hạ tầng số tại địa bàn khó khăn, khu vực đông dân cư, khu công nghiệp và vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai; tập trung bảo đảm các điều kiện về quy hoạch mạng lưới trường lớp, nguồn lực đầu tư, ngân sách, cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ việc dạy và học; tiếp tục thực hiện mục tiêu phát triển hệ thống trường học theo quy hoạch, từng bước đạt và duy trì chỉ tiêu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học.

Phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu rà soát quỹ đất giáo dục; tham mưu xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, kế hoạch tài chính, ngân sách hằng năm; thường xuyên theo dõi, đôn đốc tiến độ các dự án trường học; tiếp tục nghiên cứu, tham mưu áp dụng mô hình trường học cao tầng, trường liên cấp và sử dụng hiệu quả quỹ đất, trụ sở công đôi dư thành trường học; nghiên cứu, đề xuất các cơ chế huy động nguồn lực xã hội hóa, hợp tác công tư (PPP) và các hình thức đầu tư phù hợp nhằm bổ sung nguồn lực phát triển giáo dục theo định hướng của Thành phố.

Tham mưu Thành phố bảo đảm bố trí đủ ngân sách thực hiện nhiệm vụ giáo dục, dành tỷ lệ hợp lý chi cho hoạt động chuyên môn, giảng dạy và học tập; nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng và giải ngân vốn đầu tư công. Tăng cường kiểm tra, giám sát, phòng, chống thất thoát, lãng phí, đầu tư dàn trải và mua sắm thiết bị không phù hợp nhu cầu sử dụng.

Rà soát, giao chỉ tiêu và theo dõi tiến độ thực hiện Kế hoạch phát triển trường đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030 gắn với Nghị quyết số 71-NQ/TW; đồng bộ với kế hoạch đầu tư công, phát triển đội ngũ, giảm sĩ số học sinh và mở rộng mạng lưới trường lớp, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

Hoàn thiện cơ chế huy động nguồn lực xã hội theo hướng công khai, minh bạch, tự nguyện, đúng pháp luật; khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư cho giáo dục STEM, phòng thí nghiệm, thư viện, thiết bị số, học bổng và hỗ trợ học sinh khó khăn. Không lợi dụng xã hội hóa để đặt ra các khoản thu trái quy định hoặc chuyển gánh nặng chi phí sang người học và cha mẹ học sinh.

Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý thu, chi đầu năm học; công khai đầy đủ căn cứ pháp lý, nội dung, mức thu và phương thức sử dụng. Thiết lập, công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh; kiểm tra và xử lý nghiêm tình trạng lạm thu, ép buộc tài trợ, thu sai quy định.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục

Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 2107/KH-SGDĐT ngày 22/4/2025 triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

Tập trung chuyển đổi số toàn diện theo nguyên tắc “mỗi dữ liệu chỉ nhập một lần, sử dụng nhiều lần”. Hoàn thiện, kết nối và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất và dùng chung”; kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan, phục vụ hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Vận hành chính thức Hệ thống quản lý nhiệm vụ thực thi và bản đồ số (GIS) mạng lưới trường lớp phục vụ quy hoạch. Quy định rõ trách nhiệm cập nhật, xác thực, bảo vệ và khai thác dữ liệu của từng cấp quản lý và cơ sở giáo dục. Triển khai Bộ chỉ số phát triển giáo dục làm căn cứ theo dõi, đánh giá và phục vụ công tác quản lý, điều hành.

Đẩy mạnh số hóa hồ sơ học tập, học bạ, văn bằng, chứng chỉ; từng bước xây dựng hồ sơ học tập suốt đời của người học. Mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thanh toán không dùng tiền mặt, tuyển sinh trực tuyến và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số; giảm hồ sơ giấy, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục cho người dân, nhà trường. Tập trung rà soát, xóa bỏ 100% hồ sơ, sổ sách giấy trùng lặp với thông tin đã có trên cơ sở dữ liệu ngành; cắt giảm tối thiểu 50% hội thi, phong trào, danh hiệu mang tính hình thức; giảm tối đa những công việc không thuộc nhiệm vụ chuyên môn của nhà giáo.

Ưu tiên đầu tư hạ tầng số, đường truyền, thiết bị đầu cuối và học liệu số cho vùng khó khăn; có giải pháp hỗ trợ học sinh thiếu thiết bị, bảo đảm chuyên

đổi số góp phần thu hẹp, không làm gia tăng khoảng cách giáo dục giữa các vùng, miền.

Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện và xây dựng kế hoạch giai đoạn 2026-2030 đối với các đề án, chương trình trọng điểm về chuyển đổi số, gồm: *“Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030, “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, phát triển năng lực, kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục thực hiện chương trình chuyển đổi số ngành giáo dục Thành phố giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”*

Rà soát các điều kiện để tiếp tục triển khai thực hiện các đề án, chương trình: Đề án “Đưa Trí tuệ nhân tạo vào trường học”, Chương trình Giáo dục số, Khung năng lực số cho giáo viên và học sinh Thành phố, Công trình 1000 Trường học số và Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục. Phát triển kho học liệu số dùng chung, nền tảng dạy học trực tuyến và các công cụ hỗ trợ cá thể hóa việc học. Khuyến khích chuyển từ việc “biết về AI” sang sử dụng AI có trách nhiệm trong giáo dục: ứng dụng AI trong thiết kế bài giảng, kiểm tra, đánh giá, phân tích dữ liệu học tập, cá thể hóa việc học, hỗ trợ học sinh phát triển năng lực và quản trị nhà trường nhưng phải bảo đảm an toàn, đạo đức, bảo mật dữ liệu và vai trò chủ thể của nhà giáo.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng năng lực số, năng lực sử dụng AI cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh; trang bị kiến thức về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhận diện thông tin xấu độc, lừa đảo trực tuyến và sử dụng mạng xã hội có trách nhiệm.

8. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; bảo đảm an toàn trường học và chăm sóc sức khỏe học sinh; phát triển “Trường học hạnh phúc”

Tiếp tục tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, lòng yêu nước, khát vọng cống hiến và trách nhiệm công dân; gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với xây dựng văn hóa học đường, Trường học hạnh phúc và các phong trào thi đua trong ngành; đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và kỹ năng ứng xử trên môi trường mạng cho học sinh.

Xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, nhân văn, an toàn, lành mạnh và hạnh phúc. Thực hiện nghiêm bộ quy tắc ứng xử. Nâng cao hiệu quả công tác tư vấn tâm lý học đường, công tác xã hội trường học; từng bước kiện toàn đội ngũ tư vấn, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác

hỗ trợ, theo dõi và cảnh báo sớm các nguy cơ ảnh hưởng đến học sinh; phòng, chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, tội phạm, ma túy, thuốc lá điện tử, tệ nạn xã hội và các hành vi lệch chuẩn trên không gian mạng; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, hỗ trợ người học.

Nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục thể chất và thể thao trường học; tăng cường tổ chức các hoạt động thể thao, rèn luyện thân thể, phòng, chống đuối nước và tai nạn thương tích. Rà soát, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ giáo dục thể chất và thể thao trường học; đổi mới việc tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất, phát triển các câu lạc bộ thể thao trong trường học và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao. Quan tâm phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu thể thao trong học sinh.

Củng cố hệ thống y tế trường học; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, theo dõi thể lực và tình trạng dinh dưỡng của học sinh. Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm, bếp ăn bán trú, nước uống, nhà vệ sinh và phòng, chống dịch bệnh; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cơ quan y tế trong chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần cho người học. Triển khai hiệu quả Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2026-2035; thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho học sinh theo kế hoạch; tăng cường kiểm tra, giám sát công tác an toàn thực phẩm tại bếp ăn, căng tin trường học; đẩy mạnh chuyển đổi số trong y tế trường học và hoàn thiện hồ sơ sức khỏe điện tử.

Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, ngành Y tế, Công an và các tổ chức đoàn thể nhằm xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; chủ động phòng ngừa bạo lực học đường, tai nạn thương tích và các nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn trường học.

9. Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 25/5/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai Đề án Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030; hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng và tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế phù hợp với định hướng phát triển của Thành phố.

Đẩy mạnh hợp tác với các đối tác nước ngoài nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như nâng cao năng lực ngoại ngữ, trao đổi học sinh và giáo viên, chia sẻ kinh nghiệm quản lý giáo dục, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, giáo dục STEM,

đào tạo giáo viên, khảo thí quốc tế, giáo dục nghề nghiệp và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Tăng cường kết nối giữa các cơ sở giáo dục của Thành phố với các đối tác quốc tế; theo dõi, đôn đốc và triển khai hiệu quả các bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác đã ký kết, bảo đảm các chương trình hợp tác thiết thực, hiệu quả và đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành.

Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức các đoàn công tác, khảo sát, học tập kinh nghiệm tại nước ngoài; tiếp thu các mô hình giáo dục tiên tiến, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và thúc đẩy hội nhập quốc tế của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Khuyến khích triển khai các chương trình đánh giá học sinh theo chuẩn quốc tế; chú trọng cập nhật các phương pháp giảng dạy hiện đại của thế giới. Khuyến khích tham gia kiểm định chất lượng giáo dục của các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục quốc tế được công nhận hoạt động ở Việt Nam. Tích cực tham gia các chương trình đánh giá chất lượng giáo dục quốc tế đối với giáo dục, đào tạo (PISA, TALIS, SEA-PLM...). Tăng cường công tác quản lý văn bằng chứng chỉ thống nhất và hướng đến hội nhập quốc tế.

10. Nâng cao chất lượng công tác hướng nghiệp, phân luồng và gắn giáo dục với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực.

Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đẩy mạnh hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp gắn với mục tiêu xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực.

Tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình, đề án phát triển giáo dục của Thành phố; tăng cường hợp tác với các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và hội nhập quốc tế. Tăng cường liên kết giữa Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp; đổi mới chương trình, phương thức đào tạo theo hướng thực hành, ứng dụng; chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo và nâng cao hiệu quả công tác hướng nghiệp, phân luồng, đào tạo nghề cho người học.

Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục hướng nghiệp từ cấp THCS, giúp học sinh nhận biết năng lực, sở trường, xu hướng nghề nghiệp và nhu cầu nhân lực của địa phương, vùng và quốc gia; tăng cường phối hợp giữa trường THCS, trường THPT với cơ sở GDNN, GDDH trong hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp; cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề mới, các lĩnh vực khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ chiến lược và kinh tế xanh.

Thực hiện hiệu quả phân luồng học sinh sau THCS và THPT; tăng cường liên thông giữa GDPT, GDTX, GDNV và GDĐH; từng bước tổ chức thực hiện mô hình trung học nghề nhằm mở rộng cơ hội học tập, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS.

11. Đẩy mạnh công tác truyền thông và các phong trào thi đua

Chủ động truyền thông đầy đủ, chính xác, kịp thời về các chủ trương, chính sách mới và kết quả đổi mới giáo dục; tăng cường đối thoại, cung cấp thông tin, xử lý nhanh các vấn đề dư luận quan tâm. Nâng cao năng lực truyền thông chính sách của đội ngũ cán bộ quản lý và người đứng đầu cơ sở giáo dục; không để khoảng trống thông tin dẫn đến hiểu sai hoặc tạo dư luận tiêu cực.

Tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, gắn thi đua với nhiệm vụ chính trị, chất lượng giáo dục và trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân. Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương nhà giáo, học sinh tiêu biểu; khắc phục bệnh hình thức, chạy theo thành tích trong thi đua, khen thưởng. Cắt giảm tối thiểu 50% hội thi, phong trào, danh hiệu mang tính hình thức.

Tiếp tục triển khai thiết thực, hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành; phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục triển khai và vận động toàn ngành tham gia phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”. Đẩy mạnh phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng, tôn vinh các mô hình hay, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành. Thực hiện Kế hoạch số 386/KH-BGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Phong trào thi đua “Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước” giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch số 461/KH-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tổ chức Lễ tuyên dương Nhà giáo tiêu biểu năm 2026 và các hoạt động Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Kế hoạch số 3625/KH-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TU ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới tại Thành phố Hồ Chí Minh; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Tích cực triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua, thúc đẩy sự nỗ lực, sáng tạo, thi đua phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị chung của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố cũng như của mỗi cơ quan, đơn vị; gắn với thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, chuyển đổi số, xây dựng trường học hạnh phúc, phát triển đội ngũ nhà giáo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phấn đấu là đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước của Thành phố và cả nước./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT Thành ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ VN TP;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Ban VH-XH HĐND Thành phố;
- PCT UBND TP Nguyễn Mạnh Cường;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Ban Giám đốc Sở GDĐT;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- Trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp THPT); trung tâm GDTX, các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, VP (BL).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Phát